**TUẦN 26**

**Ngày thứ 1**

Ngày soạn: 14/3/2025

Ngày dạy: Thứ Hai ngày 17 tháng 3 năm 2025

**TOÁN**

**BÀI 54: PHÂN SỐ VÀ PHÉP CHIA SỐ TỰ NHIÊN (TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết được thương của phép chia một số tự nhiên cho một số tự nhiên (khác 0) có thể viết thành một phân số và ngược lại

- Phát triển năng lực tư duy, giải quyết vấn đề và lập luận và giao tiếp toán học.

- Vận dụng bài học vào thực tiễn.

- Biết tự giác học tập, làm bài tập và các nhiệm vụ được giao.

- Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Bảng phụ, phiếu bài tập.

- HS: Sách giáo khoa, vở bài tập.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu (4p)**  \* Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, phấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  \* Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Câu 1: Đọc phân số sau:  cái bánh  + Câu 2: Đọc phân số  + Câu 3. Viết phân số sau: Ba phần năm  + Câu 4: Nêu cấu tạo phân số  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + Trả lời:  - Ba phần tư cái bánh  - Mười bốn phần mười chín  -  - Phân số có tử số là 2, mẫu số là 3  - HS lắng nghe. |
| **2. Hình thành kiến thức (13p)**  \*Mục tiêu: Nhận biết được thương của phép chia một số tự nhiên cho một số tự nhiên (khác 0) có thể viết thành một phân số và ngược lại.  \* Cách tiến hành: | |
| + GV đưa tình huống:  - Gọi 3 học sinh lên bảng  - Cô có 3 cái bánh, chia đều cho 3 HS  H: Có 3 cái bánh chia đều cho 3 bạn, mỗi bạn được mấy cái bánh?  - Đúng rồi 3 cái bánh chia đều cho 3 bạn, mỗi bạn được 1 cái bánh hay ta có:  3 : 3 = 1  - GV gọi 4 bạn khác lên bảng: Bây giờ cô chỉ có 3 cái bánh dẻo, cô muốn chia đều cho 4 bạn, cô phải chia thế nào? Yêu cầu HS suy nghĩ thảo luận cách chia theo nhóm 4(2’)  - Đại diện các nhóm lên chia sẻ cách làm  - Các nhóm lắng nghe, cho ý kiến  - GV: Cách làm của các em đều đúng, tuy nhiên cách dễ chia nhất làm theo C2.  + Gv cắt bánh vừa nêu vừa chia bánh cho 4 em HS  + Cắt cái bánh thứ nhất làm 4 phần bằng nhau rồi chia đều cho mỗi bạn 1 phần, tức là ¼ cái bánh  + Cái bánh thứ 2, thứ 3 làm tương tự như vậy  H: Mỗi bạn được mấy phần cái bánh?  -Có 3 cái bánh chia đều cho 4 bạn, mỗi bạn được 3/ 4 cái bánh. Viết 3: 4 =  cái bánh hay 3: 4 =  -  chính là kết quả của phép chia 3 : 4  - Tương tự như vậy cô có 5 cái bánh chia đều cho 4 bạn, mỗi bạn được mấy phần cái bánh?  - Đúng rồi 5cái bánh chia đều cho 4 bạn, mỗi bạn được  cái bánh hay 5: 4 =  H:  là kết quả của phép chia nào?  - Gv chỉ phép tính: 3: 4 = ; 5: 4 =  H: Em có nhận xét gì về số bị chia, số chia với tử số, mẫu số trong mỗi phép tính?  - GV nhận xét, chốt kiến thức đưa ra nhận xét như SGK  VD: Cô có 5: 7 có kết quả bằng mấy?  Cô có phân số  cô viết phép chia số tự nhiên nào? | - HS quan sát  - 3 HS lên bảng  - HS dưới lớp quan sát  - Cô có 3 cái bánh cô chia đều cho 3 bạn, mỗi bạn được 1 cái bánh.  + HS nêu: 3 : 3 = 1  - 4 HS khác lên bảng  -HS suy nghĩ thảo luận cách chia theo nhóm 4  C1: Cắt đôi 2 cái đầu, chia mỗi bạn 1 miếng, cái thứ 3 cắt làm 4 phần chia thêm mỗi bạn một phần.  C2: Cắt mỗi cái làm 4 phần bằng nhau rồi chia cho mỗi bạn 1 phần  C3. Chia cho 3 bạn, mỗi bạn 1 cái, sau đó mỗi bạn cắt lại ¼ cái bánh và đưa ¼ cái bánh đó cho bạn chưa có bánh  - HS quan sát, lắng nghe  - HS nhận bánh, giơ lên  - Mỗi bạn được ¾ cái bánh  - HS đọc 3: 4 =  - HS nhắc là kết quả phép chia 3 : 4  - 5 cái bánh chia đều cho 4 bạn, mỗi bạn được  cái bánh  - HS đọc 5 : 4 =  - là kết quả phép chia 5 : 4  - HS đọc ba chia bốn bằng ba phần tư, 5 chia bốn bằng năm phần tư  - Tử số là số bị chia, mẫu số là số chia  - HS đọc phần nhận xét SGK  - 5: 7 =  -  = 1: 3 |
| **3. Luyện tập thực hành (15p)**  \*Mục tiêu: Học sinh viết được thương của phép chia một số tự nhiên cho một số tự nhiên (khác 0) có thể viết thành một phân số và ngược lại.  \* Cách tiến hành: | |
| Bài 1. Viết theo mẫu? (Làm việc cá nhân).  - GV quan sát Hỗ trợ HS còn lúng túng hoăc yếu  a) 13 : 17 =  ; 21 : 11 =  ;  40 : 51 =  ; 72: 25 =  b) 34 : 17 = = 2; 20 : 5 =  = 4  42 : 42 =  = 1 ; 0 : 6 =  = 0  - GV chụp bài làm đúng của HS soi bài, nhận xét  - GV nhận xét, tuyên dương.  Bài 2: Số? (Làm việc nhóm 2)  - GV gọi HS đọc mẫu  - GV chia nhóm 2, các nhóm làm vào vở.  20 =  ; 47 = ; 0 = ;  85 =  - Đổi vở soát theo nhóm bàn trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - GV Nhận xét, tuyên dương em làm tốt.  H: Em có nhận xét gì mối quan hệ giữa số tự nhiên và phân số trên?  - GV nhận xét, chốt bài: Các số tự nhiên đều viết được dưới dạng phân số với tử số là số tự nhiên, mẫu số là 1.  Bài 3: Chọn câu trả lời đúng? (Làm việc nhóm 4 hoặc 5)  - GV cho HS làm theo nhóm.  - GV mời các nhóm trình bày.  - Mời các nhóm khác nhận xét  - GV nhận xét chung, tuyên dương. | - HS quan sát mẫu, vận dụng bài học để làm.  - HS nêu theo dãy bài làm, mỗi em đọc 1 phép tính: 13: 17 = ; 21 : 11 =  - HS đọc trương tự các phép tính còn lại  - HS quan sát, đối chiếu, sửa sai nếu có  - HS đọc yêu cầu bài 2  - HS đọc và nghe bạn đọc mẫu  20 =  ; 47 = ; 0 = ;  85 =  - HS đổi vở kiểm tra, nhận xét.  - HS lắng nghe rút kinh nghiệm.  - Các số tự nhiên đều viết được dưới dạng phân số với tử là số tự nhiên đó, còn mẫu số là 1.  - HS lắng nghe  - Các nhóm làm việc theo phân công.  - HS nêu và giải thích  C.  thùng |
| **4. Vận dụng trải nghiệm (3p)**  \* Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  \* Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức vận dụng bằng các hình thức, hái hoa,...sau bài học để học sinh nhận biết được thương của phép chia một số tự nhiên cho một số tự nhiên ( khác 0) có thể viết thành một phân số và ngược lại.  - Ví dụ: GV viết 4 phép chia bất kì như:  15 : 17 = …; 89 : 90 = ; 3 = ;  = .:  Vào 4 phiếu. Mời 4 HS tham gia trải  nghiệm: Phát 4 phiếu ngẫu nhiên cho 4 em, sau đó mời 4 em đọc nhanh kết quả. Ai đúng sẽ được tuyên dương.  - Nhận xét, tuyên dương. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  - 4 HS xung phong tham gia chơi.  - HS lắng nghe để vận dụng vào thực tiễn. |